Ngày dạy: Lớp 9……………….

**Tiết 149,150: KIỂM TRA CUỐI KÌ II – MÔN NGỮ VĂN 9**

**(ĐỀ SỐ 01)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Kiểm tra mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình môn Ngữ văn lớp 9, cụ thể:

***1. Về kiến thức:***

- Nhận biết tên tác giả, tác phẩm qua đoạn trích.

- Nêu được nội dung chính của đoạn văn.

- Nhận biết phép liên kết câu.

- Trình bày được những suy nghĩ của bản thân về sức mạnh của tình đoàn kết trong cuộc sống hiện nay.

- Vận dụng những kiến thức đã học viết bài Nghị luận về đoạn thơ, bài thơ.

***2. Về kỹ năng:***

***-*** Rèn kỹ năng diễn đạt, trình bày, đặc biệt kỹ năng dùng từ chính xác.

***3. Về thái độ:***

***-*** Ý thức vươn lên trong học tập, yêu thích bộ môn.

***4. Định hướng phát triển năng lực, phẩm chất.***

- Năng lực chung: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực chuyên biệt: năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

- Phẩm chất: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **Phần Đọc - hiểu** | - Nhận biết tên tác giả, tác phẩm.  - Nhận biết phép liên kết câu. | - Hiểu, nêu được nội dung chính của đoạn trích.  - Trình bày suy nghĩ về sức mạnh của tình đoàn kết trong cuộc sống. |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* | *2*  *1*  *10%* | *2*  *3*  *30%* |  | **4**  **4**  **40%** |
| **Phần Làm văn** |  |  | Viết bài văn nghị luận về đoạn thơ, bài thơ |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* |  |  | *1*  *6*  *60%* | **1**  **6**  **60%** |
| **Tổng số câu**  **Tổng số điểm**  **Tỉ lệ %** | **3**  **2**  **20%** | **1**  **2**  **20%** | **1**  **6**  **60%** | **5**  **10**  **100%** |

**III. ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên: .....................................................  Lớp 9 ......   |  |  | | --- | --- | | **Kí ra đề** | **Kí thẩm định đề** | |  |  | | *Thứ ngày tháng năm 2022.*  **KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **Môn Ngữ văn lớp 9**  *Thời gian 90 phút* |

Điểm Lời phê của thầy, cô giáo

**ĐỀ BÀI**

**PHẦN ĐỌC - HIỂU *(4,0 điểm)***

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bên dưới.**

*Những cái xảy ra hàng ngày: máy bay rít, bom nổ. Nổ trên cao điểm, cách cái hang này khoảng 300 mét. Đất dưới chân chúng tôi rung. Mấy cái khăn mặt mắc ở dây cũng rung. Tất cả, cứ như lên cơn sốt. Khói lên, và cửa hang bị che lấp. Không thấy mây và bầu trời đâu nữa.*

*Chị Thao cầm cái thước trên tay tôi, nuốt nốt miếng bích quy ngon lành: “Định ở nhà. Lần này nó bỏ ít, hai đứa đi cũng đủ”, rồi kéo tay áo Nho, vác xẻng lên vai và đi ra cửa.*

*Tôi không cãi chị. Quyền hạn phân công là ở chị. Thời gian bắt đầu căng lên. Trí não tôi cũng không thua. Những gì đã qua, những gì sắp tới ... không đáng kể nữa. Có gì lý thú đâu, nếu các bạn tôi không quay về ?...*

(*Ngữ văn 9*, tập hai, NXB Giáo dục)

**Câu 1 (0,5 điểm)**: Đoạn văn trên được trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Câu 2 (1,0 điểm)**: Nêu ngắn gọn nội dung chính của đoạn trích trên.

**Câu 3 (0,5 điểm)**: Chỉ ra phép liên kết được dùng trong câu: "*Những cái xảy ra hàng ngày: máy bay rít, bom nổ. Nổ trên cao điểm, cách cái hang này khoảng 300 mét.*"

**Câu 4 (2,0 điểm)**:Từ tình đồng chí, đồng đội của những nữ thanh niên xung phong trong tác phẩm *Những ngôi sao xa xôi* và những hiểu biết xã hội, em hãy trình bày suy nghĩ (khoảng nửa trang giấy thi) về sức mạnh của tình đoàn kết trong cuộc sống hiện nay.

**PHẦN LÀM VĂN: *(6,0 điểm)***

**Câu 5: Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:**

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*

*Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.*

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân ...*

(Trích *Viếng lăng Bác –* Viễn Phương)

**BÀI LÀM**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**IV. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1** | Đoạn trích trên được trích trong tác phẩm *Những ngôi sao xa xôi*  Tác giả Lê Minh Khuê | **0,25**  **0,25** |
| **2** | Nội dung chính của đoạn trích:  - Tái hiện khung cảnh bom đạn chiến tranh khốc liệt trên tuyến đường Trường Sơn. Ở nơi đó, có những nữ thanh niên xung phong dũng cảm chiến đấu, phá bom.  - Họ có tình đồng đội keo sơn, họ vô cùng gắn bó, yêu thương, quan tâm hết mực đến nhau. | **0,5**  **0,5** |
| **3** | Phép liên kết được dùng trong câu văn là:  - Phép lặp từ ngữ  - Từ ngữ được lặp: "Nổ" | **0,25**  **0,25** |
| **4** | \* Yêu cầu về kĩ năng:  - Học sinh biết viết đoạn văn nghị luận xã hội, diễn đạt trôi chảy, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. Viết đúng hình thức đoạn văn, độ dài đúng quy định.  \* Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau nhưng cần có các ý cơ bản sau:  - Từ tình đồng chí, đồng đội của những nữ thanh niên xung phong trong tác phẩm *Những ngôi sao xa xôi,* nêu được những suy nghĩ của về sức mạnh của tình đoàn kết: giúp con người hòa nhập, gắn kết trong cộng đồng; tạo nên sức mạnh lớn lao để vượt qua khó khăn, đạt được thành công trong mọi hoàn cảnh.  a. Giải thích: Đoàn kết là một nhân tố hết sức cần thiết để dẫn đến sự thành công. Xã hội ngày càng phát triển theo chiều hướng tích cực thì tinh thần đoàn kết lại càng phải được giữ vững và phát huy. Đoàn kết không chỉ mang lại cho ta những kết quả tốt đẹp mà nó cũng đã trở thành sợi dây vô hình liên kết con người lại gần với nhau hơn, từ đó tạo nên những mối quan hệ xã hội tốt đẹp.  b. Tại sao phải đoàn kết ?: Có đoàn kết thì chúng ta mới có thể tồn tại và phát triển. Nhưng đoàn kết cũng không có nghĩa là giúp người khác làm việc xấu hay che giấu những lỗi lầm của nhau. Mỗi người chúng ta cần nhận thức rõ về đoàn kết bởi vì nó chỉ mang lại một kết quả tốt đẹp khi ta có mục đích đúng đắn. Nhận thức sai lầm về tình đoàn kết sẽ hại người và đôi khi ta cũng đã vô tình hại chính bản thân.  c. Liên hệ bản thân: Là một học sinh, chúng ta cần rèn luyện tinh thần đoàn kết và giúp đỡ nhau một cách đúng đắn trong học tập. Ngoài ra, mỗi người học sinh hãy tuyên truyền cho những người thân trong gia đình cũng như mọi người về tinh thần đoàn kết. | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **5** | - *Xác định đúng kiểu bài*: Nghị luận về đoạn thơ, bài thơ  - *Đảm bảo cấu trúc bài văn:* Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.  **1. Mở bài**  - Giới thiệu vài nét về tác giả Viễn Phương, bài thơ *Viếng lăng Bác* rồi dẫn dắt trích dẫn 2 đoạn thơ.  **2. Thân bài**  **\* Khái quát về bài thơ**  - Hoàn cảnh sáng tác:  + Tháng 4 năm 1976, một năm sau khi đất nước được giải phóng, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, Viễn Phương cùng đoàn đại biểu miền Nam ra thăm Hà Nội, vào lăng viếng Bác.  + Mạch cảm xúc chính: niềm xúc động thiêng liêng, thành kính, lòng biết ơn và tự hào pha lẫn nỗi xót đau khi nhà thơ ra viếng Bác.  **\* Khổ 1: Cảm xúc của nhà thơ khi đến lăng Bác**  - “*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*” -> lời tự giới thiệu như lời tâm tình nhẹ nhàng.  + Cách xưng hô “*con - Bác*” thân thương, gần gũi, diễn tả tâm trạng xúc động của người con ra thăm cha sau bao nhiêu năm xa cách. + “*Con*” ở đây cũng là cả miền Nam, là tất cả tấm lòng của đồng bào Nam Bộ đang hướng về Bác, hướng về vị cha già kính yêu của dân tộc với một niềm xúc động lớn lao.  + Nhà thơ sử dụng từ “*thăm*” thay cho từ “viếng” một cách tinh tế  -> Cách nói giảm, nói tránh nhằm làm giảm nhẹ nỗi đau thương mất mát.  => Bác đã mãi mãi ra đi nhưng hình ảnh của Người vẫn còn mãi trong trái tim nhân dân miền Nam, trong lòng dân tộc.  - Cảnh quan quanh lăng Bác: (dẫn thơ)  + Hình ảnh hàng tre: hình ảnh đầu tiên mà tác giả quan sát được, cảm nhận được và có ấn tượng đậm nét là hình ảnh hàng tre. Từ “*hàng tre*” được điệp lại hai lần trong khổ thơ gợi lên vẻ đẹp vô cùng của nó.  + Hình ảnh thực: Trước hết, hàng tre là hình ảnh hết sức thân thuộc và gần gũi của làng quê, đất nước Việt Nam.  + Hình ảnh ẩn dụ: Hình ảnh hàng tre còn là một biểu tượng con người, dân tộc Việt Nam.  + Thành ngữ “*bão táp mưa sa*” nhằm chỉ những khó khăn thử thách của lịch sử dân tộc tộc.  + Dáng “*đứng thẳng hàng*” là tinh thần đoàn kết đấu tranh, chiến đấu anh hùng, không bao giờ khuất phục của một dân tộc tuy nhỏ bé nhưng vô cùng mạnh mẽ.  => Niềm xúc động và tự hào về đất nước, dân tộc, con người Nam Bộ, những cảm xúc chân thành, thiêng liêng của nhà thơ và cũng là của nhân dân đối với Bác kính yêu.  **\* Khổ 2: Cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác**  - Hình ảnh vĩ đại khi bước đến gần lăng Bác: (dẫn thơ)  + Cụm từ chỉ thời gian “*ngày ngày*” được lặp lại như muốn diễn tả hiện thực đang vận chuyển của thiên nhiên, vạn vật mà sự vận chuyển của mặt trời là một điển hình.  + Hình ảnh "*mặt trời*":  “*mặt trời đi qua trên lăng*” là hình ảnh thực: mặt trời thiên tạo, là nguồn sáng của vũ trụ, gợi ra sự kì vĩ, sự bất tử, vĩnh hằng. Mặt trời là nguồn cội của sự sống và ánh sáng.  “*mặt trời trong lăng*” là một ẩn dụ sáng tạo và độc đáo: hình ảnh của Bác Hồ vĩ đại. Giống như “*mặt trời*”, Bác Hồ cũng là nguồn ánh sáng, nguồn sức mạnh của dân tộc ta.  - Hình ảnh dòng người đang tuần tự tiến vào thăm lăng Bác:  + Tác giả đã liên tưởng đó là “*tràng hoa*” được kết từ dòng người đang tuần tự, trang nghiêm bước vào viếng lăng, như đang dâng hương hoa lòng thơm ngát lên Bác kính yêu.  => Sự tôn kính, lòng biết ơn sâu sắc và nỗi tiếc thương vô hạn của muôn dân đối với Bác.  \* Đặc sắc nghệ thuật trong khổ 1, 2  - Cảm xúc dâng trào, cách diễn đạt thật chân thật, tha thiết  - Hình ảnh ẩn dụ đẹp - biểu tượng vừa quen thuộc, vừa gần gũi với hình ảnh thực, vừa sâu sắc, có ý nghĩa khái quát và giá trị biểu cảm, tạo nên niềm đồng cảm sâu sắc trong lòng người đọc.  - Hình ảnh thơ có nhiều sáng tạo, kết hợp hình ảnh thực với hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng.  **3. Kết bài:** Cảm xúc của em khi đọc 2 khổ thơ này. Qua đó ta thấy được tình cảm chân thành, bình dị mà tha thiết của tác giả nói riêng cũng như nhân dân miền Nam nói chung đối với Bác. | **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,5**  **1**  **1**  **1**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
|  | *- Sáng tạo:* Có cách diễn đạt sáng tạo, sinh động.  *- Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu đúng ngữ pháp. Trình bày sạch đẹp. | **0,25**  **0,25** |

***Lưu ý:***

- Dàn ý chỉ mang tính chất định hướng. Cắn cứ vào bài làm cụ thể để cho điểm phù hợp.

***-*** Chỉ cho điểm tối đa đối với những bài viết hoàn chỉnh bố cục, viết đúng thể loại văn nghị luận, diễn đạt mạch lạc, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo; trình bày, chữ viết đẹp, rõ ràng, sạch sẽ; không mắc lỗi chính tả hoặc mắc lỗi không đáng kể.

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày tháng năm 2022*  NGƯỜI THẨM ĐỊNH  **Vũ Thị Huyền** | *Ngày 7 tháng 4 năm 2022*  NGƯỜI RA ĐỀ  **Nguyễn Thị Thanh Xuân** |

Ngày dạy: Lớp 9……………….

**Tiết 149,150: KIỂM TRA CUỐI KÌ II – MÔN NGỮ VĂN 9**

**(ĐỀ SỐ 02)**

**I. MỤC TIÊU:**

- Kiểm tra mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình môn Ngữ văn lớp 9, cụ thể:

***1. Về kiến thức***

- Chép thuộc hoàn thiện khổ thơ.

- Nhận biết và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn thơ.

- Trình bày suy nghĩ của bản thân và cách ứng phó trước những khó khăn thử thách trên con đường đời.

- Vận dụng những kiến thức đã học viết bài văn nghị luận về đoạn thơ, bài thơ.

***2. Về kĩ năng:***

- Rèn kỹ năng diễn đạt, trình bày, đặc biệt kỹ năng dùng từ chính xác.

***3. Về thái độ:***

- Có ý thức độc lập suy nghĩ, tự giác và nghiêm túc khi kiểm tra.

- Thêm yêu thơ văn Việt Nam; giáo dục tình cảm nhân văn.

***4. Định hướng phát triển năng lực, phẩm chất.***

- Năng lực chung: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- Năng lực chuyên biệt: năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

- Phẩm chất: chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **Phần Đọc - hiểu** | - Chép thuộc khổ thơ cuối của bài thơ.  - Nhận biết và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn thơ. | Trình bày suy nghĩ và cách ứng phó của em trước những khó khăn thử thách trên con đường đời. |  |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* | *2*  *2*  *20%* | *1*  *2*  *20%* |  | **3**  **4**  **40%** |
| **Phần Làm văn** |  |  | Viết bài văn nghị luận về đoạn thơ, bài thơ |  |
| *Số câu*  *Số điểm*  *Tỉ lệ %* |  |  | *1*  *6*  *60%* | **1**  **6**  **60%** |
| **T. số câu**  **T. số điểm**  **Tỉ lệ %** | **2**  **2**  **20%** | **1**  **2**  **20%** | **1**  **6**  **60%** | **4**  **10**  **100%** |

**III. ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên: .....................................................  Lớp 9 ......   |  |  | | --- | --- | | **Kí ra đề** | **Kí thẩm định đề** | |  |  | | *Thứ ngày tháng năm 2022*  **KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **Môn Ngữ văn lớp 9**  *Thời gian 90 phút* |

Điểm Lời phê của thầy, cô giáo

**ĐỀ BÀI**

**Phần Đọc - hiểu *(4,0 điểm):***

**Cho câu thơ sau:**

*“Vẫn còn bao nhiêu nắng”*

(*Sang thu –* Hữu Thỉnh, Ngữ văn 9, tập 2)

**Câu 1 (1,0 điểm)**: Em hãy chép ba câu thơ còn lại để hoàn thiện đoạn thơ cuối của bài thơ *Sang thu* – Hữu Thỉnh. Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2 (1,0 điểm)**: Hãy chỉ ra và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ trong hai câu thơ cuối đoạn thơ mà em vừa chép?

**Câu 3 (2,0 điểm)**: Từ khổ thơ trên kết hợp những hiểu biết của em về xã hội, chúng ta nhận thấy trong cuộc sống không chỉ có những thuận lợi mà còn gặp rất nhiều những khó khăn thử thách trên con đường đời. Hãy nêu suy nghĩ và cách ứng phó của em trước những khó khăn thử thách ấy bằng một đoạn văn có độ dài ½ trang giấy thi?

**Phần Làm văn *(6,0 điểm).***

**Câu 4:** **Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:**

*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*

*Đã thấy trong sương hàng tre bát ngát*

*Ôi! Hàng tre xanh xanh Việt Nam*

*Bão táp mưa sa đứng thẳng hàng.*

*Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

*Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.*

*Ngày ngày dòng người đi trong thương nhớ*

*Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân ...*

(Trích *Viếng lăng Bác –* Viễn Phương)

**BÀI LÀM**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**IV. ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **1** | - HS chép đúng 3 câu thơ cuối trong bài thơ *Sang thu*:  “*Đã vơi dần cơn mưa*  *Sấm cũng bớt bất ngờ*  *Trên hàng cây đứng tuổi.*”  - Bài thơ được viết theo thể thơ năm chữ. | **0,25**  **0,25**  **0,25**  **0,25** |
| **2** | - Trong hai câu thơ cuối đoạn thơ vừa chép, tác giả đã sử dụng các biện pháp nghệ thuật: nhân hóa và ẩn dụ.  - Tác dụng:  + Hình ảnh ẩn dụ:  "*Sấm*": những vang động bất thường của ngoại cảnh, của cuộc đời.  “*hàng cây đứng tuổi*”: thế hệ những con người từng trải đã từng vượt qua những khó khăn, những thăng trầm của cuộc đời.  + “*bớt bất ngờ*” -> nhân hóa chỉ trạng thái của con người.  => Những con người từng trải, đã nếm được hết mùi vị ngọt ngào, cay đắng, mặn mà hay chua chát của cuộc sống, đã trải qua những khó khăn của cuộc đời, thì giờ đây sẽ không phải rơi vào tình thế xao động hay lung lay trước những biến cố của vòng xoáy cuộc đời nữa. | **0,25**  **0,5**  **0,25** |
| **3** | \* Yêu cầu về kĩ năng:  - Học sinh biết viết đoạn văn nghị luận xã hội, diễn đạt trôi chảy, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. Viết đúng hình thức đoạn văn, độ dài đúng quy định.  \* Yêu cầu về kiến thức: Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau nhưng cần có các ý cơ bản sau:  *a. Giải thích khái niệm:*  - Khó khăn là những trở ngại, sóng gió biến cố bất thường mà ta gặp phải  - Thử thách là những tình huống, việc làm khó khăn, gian khổ, đòi hỏi con người có nghị lực, ý chí, khả năng mới có thể vượt qua.  - Khó khăn thử thách luôn hiện diện quanh ta: Gặp một bài toán khó, nếu ta không kiên trì suy nghĩ thì làm sao giải được? Bạn bè lôi kéo rủ rê nếu mỗi chúng ta không có bản lĩnh thì sẽ dễ bị sa ngã, dễ rơi vào các tệ nạn xã hội.  - Trong bài thơ *Sang thu*, khó khăn đó là những biến động bất thường của ngoại cảnh cuộc đời.  *b. Tại sao cần vượt qua khó khăn thử thách?*  - Cuộc sống luôn chứa đựng nhiều khó khăn, thử thách. Cuộc sống chính là môi trường tốt nhất để thế hệ trẻ tự rèn luyện.  - Vượt qua khó khăn thử thách chúng ta sẽ đi đến thành công, sẽ có một tương lai tươi đẹp.  - Thử thách giúp chúng ta tự mình bứt phá ra khỏi những khuôn khổ, những lối mòn sẵn có, phát triển cá tính riêng, khai mở những con đường mới. Qua khó khăn, thử thách, cuộc sống mang lại cho chúng ta những cơ hội thật bất ngờ thật tuyệt vời. Nếu không có thử thách, sẽ chẳng bao giờ trưởng thành và trải nghiệm.  - Vượt khó khăn thử thách chúng ta sẽ rèn luyện được ý chí nghị lực bản lĩnh vững vàng trước mọi gian nan.  *c. Tuổi trẻ cần vượt khó khăn như thế nào?*  - Ông cha ta dạy: *Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo*.  - Không buông xuôi, không sợ vấp ngã phải can đảm đương đầu với khó khăn để trưởng thành.  *d. Liên hệ bản thân:* | **0,5**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
| **5** | - *Xác định đúng kiểu bài*: Nghị luận về đoạn thơ, bài thơ  - *Đảm bảo cấu trúc bài văn:* Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.  **1. Mở bài**  - Giới thiệu vài nét về tác giả Viễn Phương, bài thơ *Viếng lăng Bác* rồi dẫn dắt trích dẫn 2 đoạn thơ.  **2. Thân bài**  \* Khái quát về bài thơ  - Hoàn cảnh sáng tác:  + Tháng 4 năm 1976, một năm sau khi đất nước được giải phóng, lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, Viễn Phương cùng đoàn đại biểu miền Nam ra thăm Hà Nội, vào lăng viếng Bác.  + Mạch cảm xúc chính: niềm xúc động thiêng liêng, thành kính, lòng biết ơn và tự hào pha lẫn nỗi xót đau khi nhà thơ ra viếng Bác.  **\* Khổ 1: Cảm xúc của nhà thơ khi đến lăng Bác**  - “*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác*” -> lời tự giới thiệu như lời tâm tình nhẹ nhàng.  + Cách xưng hô “*con - Bác*” thân thương, gần gũi, diễn tả tâm trạng xúc động của người con ra thăm cha sau bao nhiêu năm xa cách. + “*Con*” ở đây cũng là cả miền Nam, là tất cả tấm lòng của đồng bào Nam Bộ đang hướng về Bác, hướng về vị cha già kính yêu của dân tộc với một niềm xúc động lớn lao.  + Nhà thơ sử dụng từ “*thăm*” thay cho từ “viếng” một cách tinh tế  -> Cách nói giảm, nói tránh nhằm làm giảm nhẹ nỗi đau thương mất mát.  => Bác đã mãi mãi ra đi nhưng hình ảnh của Người vẫn còn mãi trong trái tim nhân dân miền Nam, trong lòng dân tộc.  - Cảnh quan quanh lăng Bác: (dẫn thơ)  + Hình ảnh hàng tre: hình ảnh đầu tiên mà tác giả quan sát được, cảm nhận được và có ấn tượng đậm nét là hình ảnh hàng tre. Từ “*hàng tre*” được điệp lại hai lần trong khổ thơ gợi lên vẻ đẹp vô cùng của nó.  + Hình ảnh thực: Trước hết, hàng tre là hình ảnh hết sức thân thuộc và gần gũi của làng quê, đất nước Việt Nam.  + Hình ảnh ẩn dụ: Hình ảnh hàng tre còn là một biểu tượng con người, dân tộc Việt Nam.  + Thành ngữ “*bão táp mưa sa*” nhằm chỉ những khó khăn thử thách của lịch sử dân tộc tộc.  + Dáng “*đứng thẳng hàng*” là tinh thần đoàn kết đấu tranh, chiến đấu anh hùng, không bao giờ khuất phục của một dân tộc tuy nhỏ bé nhưng vô cùng mạnh mẽ.  => Niềm xúc động và tự hào về đất nước, dân tộc, con người Nam Bộ, những cảm xúc chân thành, thiêng liêng của nhà thơ và cũng là của nhân dân đối với Bác kính yêu.  **\* Khổ 2: Cảm xúc của nhà thơ khi đứng trước lăng Bác**  - Hình ảnh vĩ đại khi bước đến gần lăng Bác: (dẫn thơ)  + Cụm từ chỉ thời gian “*ngày ngày*” được lặp lại như muốn diễn tả hiện thực đang vận chuyển của thiên nhiên, vạn vật mà sự vận chuyển của mặt trời là một điển hình.  + Hình ảnh "*mặt trời*"  “*mặt trời đi qua trên lăng*” là hình ảnh thực: mặt trời thiên tạo, là nguồn sáng của vũ trụ, gợi ra sự kì vĩ, sự bất tử, vĩnh hằng. Mặt trời là nguồn cội của sự sống và ánh sáng.  “*mặt trời trong lăng*” là một ẩn dụ sáng tạo và độc đáo: hình ảnh của Bác Hồ vĩ đại. Giống như “*mặt trời*”, Bác Hồ cũng là nguồn ánh sáng, nguồn sức mạnh của dân tộc ta.  - Hình ảnh dòng người đang tuần tự tiến vào thăm lăng Bác:  + Tác giả đã liên tưởng đó là “*tràng hoa*” được kết từ dòng người đang tuần tự, trang nghiêm bước vào viếng lăng, như đang dâng hương hoa lòng thơm ngát lên Bác kính yêu.  => Sự tôn kính, lòng biết ơn sâu sắc và nỗi tiếc thương vô hạn của muôn dân đối với Bác.  \* Đặc sắc nghệ thuật trong khổ 1, 2  - Cảm xúc dâng trào, cách diễn đạt thật chân thật, tha thiết  - Hình ảnh ẩn dụ đẹp - biểu tượng vừa quen thuộc, vừa gần gũi với hình ảnh thực, vừa sâu sắc, có ý nghĩa khái quát và giá trị biểu cảm, tạo nên niềm đồng cảm sâu sắc trong lòng người đọc.  - Hình ảnh thơ có nhiều sáng tạo, kết hợp hình ảnh thực với hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng.  **3. Kết bài:** Cảm xúc của em khi đọc 2 khổ thơ này. Qua đó ta thấy được tình cảm chân thành, bình dị mà tha thiết của tác giả nói riêng cũng như nhân dân miền Nam nói chung đối với Bác. | **0,25**  **0,25**  **0,5**  **0,5**  **1**  **1**  **1**  **0,5**  **0,5**  **0,5** |
|  | *- Sáng tạo:* Có cách diễn đạt sáng tạo, sinh động.  *- Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu đúng ngữ pháp. Trình bày sạch đẹp. | **0,25**  **0,25** |

***Lưu ý:***

- Dàn ý chỉ mang tính chất định hướng. Cắn cứ vào bài làm cụ thể để cho điểm phù hợp.

***-*** Chỉ cho điểm tối đa đối với những bài viết hoàn chỉnh bố cục, viết đúng thể loại văn nghị luận, diễn đạt mạch lạc, lập luận chặt chẽ, có sáng tạo; trình bày, chữ viết đẹp, rõ ràng, sạch sẽ; không mắc lỗi chính tả hoặc mắc lỗi không đáng kể.

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày tháng năm 2022*  NGƯỜI THẨM ĐỊNH  **Vũ Thị Huyền** | *Ngày 7 tháng 4 năm 2022*  NGƯỜI RA ĐỀ  **Nguyễn Thị Thanh Xuân** |